



www.maythietbimo.com

ISO/IEC 17025:2017

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN MỎ ĐỊA CHẤT MIỀN BẮC
PHÒNG THÍ NGHIỆM ĐỊA KỸ THUẬT VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LAS-XD 1005

Địa chỉ: Thôn Cao Trung, xã Đức Giang, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội
Điện Thoại: 04.66737465; Fax: 04.66737465; Web: www.http:Modiachat.com

QUY TRÌNH KHẢO SÁT XÂY DỰNG

Mã số: QT.15

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 23/03/2023

Trách nhiệm	Biên soạn	Xem xét	Phê duyệt
Ký tên			
Họ và tên	Trần Quang Tư	Nguyễn Văn Tình	Nguyễn Thế Anh

THEO DÕI SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

TT	Vị trí	Nội dung sửa đổi	Ngày sửa đổi

1. Mục đích:

Quy định trình tự của công việc khảo sát xây dựng.

2. Phạm vi áp dụng:

Áp dụng cho Phòng thí nghiệm và các bộ phận có liên quan thuộc Công ty.

3. Tài liệu viện dẫn:

Luật Dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Quốc hội;

Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 /11/2013 của Quốc hội;

Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc hội;

Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng;

Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Thông tư số 01/2017/TT-BXD ngày 06/02/2017 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định và quản lý chi phí khảo sát xây dựng;

TCVN 4419: 1987 Khảo sát cho xây dựng - Nguyên tắc cơ bản;

TCVN 9398 – 2012 Công tác trắc địa trong XD công trình – Yêu cầu chung ;

TCVN 9437: 2012 Khoan thăm dò địa chất công trình.

4. Thuật ngữ và định nghĩa:

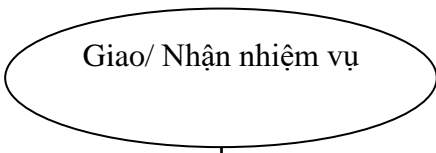
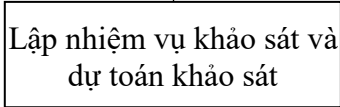
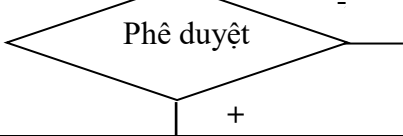
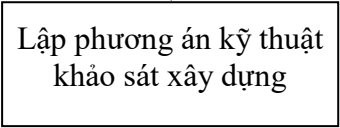
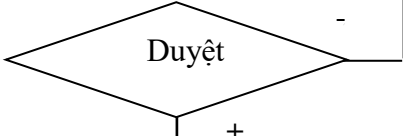
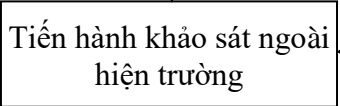
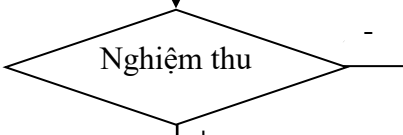
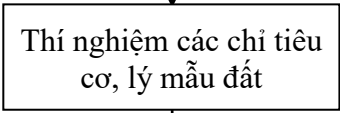
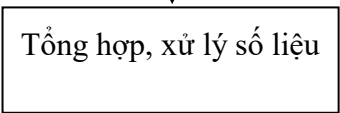
P. TN : Phòng thí nghiệm Địa kỹ thuật và vật liệu xây dựng LAS – XD 1005.

5. Trách nhiệm:

–Trưởng PTN chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện quy trình này.

–Mọi nhân viên được sắp xếp tham gia kiểm tra kỹ thuật có trách nhiệm thực hiện theo đúng quy trình này.

6. Nội dung quy trình:**6.1. Sơ đồ quy trình:**

Trách nhiệm	Sơ đồ quy trình	Mục, biểu mẫu liên quan
Giám đốc Trung tâm / P. TN		Mục 6.2.1
P. TN / Chủ đầu tư / Nhà thầu thiết kế		Mục 6.2.2
Chủ đầu tư		Mục 6.2.3
P. TN		Mục 6.2.4
Chủ đầu tư		Mục 6.2.5
P. TN		Mục 6.2.6
P. TN / Chủ đầu tư / Tư vấn giám sát		Mục 6.2.7 BB nghiệm thu thành phần công tác khảo sát. BB nghiệm thu hoàn thành công tác khảo sát.
P. TN		Mục 6.2.8 QT-TN-STCL
P. TN	 ↓	Mục 6.2.9

Trách nhiệm	Sơ đồ quy trình	Mục, biểu mẫu liên quan
P. TN/ Chủ đầu tư	<pre> graph TD A[Báo cáo kết quả khảo sát với Chủ đầu tư] --> B{Xem xét} B -- "-" --> A B -- "+" --> C([Lưu hồ sơ]) </pre>	Mục 6.2.9 Báo cáo kết quả khảo sát
Chủ đầu tư		Mục 6.2.9 Thông báo chấp thuận nghiệm thu báo cáo kết quả khảo sát. Các biên bản nghiệm thu kết quả khảo sát.
P. TN		Quy trình kiểm soát tài liệu, hồ sơ QT-KCX-KSTLHS

6.2. Mô tả sơ đồ quy trình

6.2.1. Giao/ nhận nhiệm vụ

Giám đốc công ty hoặc Phó giám đốc phụ trách trực tiếp giao nhiệm vụ cho Phòng thực hiện nhiệm vụ (điện thoại hoặc email...).

6.2.2. Lập nhiệm vụ và dự toán khảo sát, dự toán khảo sát

Nhiệm vụ và dự toán khảo sát xây dựng do đơn vị tư vấn thiết kế lập hoặc do CĐT thuê nếu chưa chọn được đơn vị tư vấn thiết kế. Nội dung nhiệm vụ khảo sát thực hiện theo quy định tại Điều 12 - Chương II - Nghị định 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

Nội dung của nhiệm vụ khảo sát xây dựng phải được lập phù hợp với quy mô công trình, loại hình khảo sát và bước thiết kế. Nội dung chính của nhiệm vụ khảo sát bao gồm:

- Mục đích khảo sát xây dựng;
- Phạm vi khảo sát xây dựng;
- Tiêu chuẩn khảo sát xây dựng được áp dụng;
- Khối lượng các loại công tác khảo sát xây dựng (dự kiến) và dự toán chi phí cho công tác khảo sát xây dựng;
- Thời gian thực hiện khảo sát xây dựng.

6.2.3. Phê duyệt

Chủ đầu tư phê duyệt nhiệm vụ và dự toán khảo sát (Chủ đầu tư có thể thuê tổ chức tư vấn, chuyên gia góp ý hoặc thẩm tra nhiệm vụ khảo sát xây dựng khi cần thiết).

6.2.4. Phòng thí nghiệm tiến hành lập phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng

Sau khi nhiệm vụ khảo sát được Chủ đầu tư phê duyệt Phòng thí nghiệm tiến hành lập phương án khảo sát. Nội dung phương án sát kỹ thuật khảo sát xây dựng thực hiện theo quy định tại Điều 13 - Chương II – Nghị định 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

Phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng phải đáp ứng các yêu cầu của nhiệm vụ kỹ thuật đã được phê duyệt và các quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia, các tiêu chuẩn về khảo sát xây dựng được áp dụng. Nội dung phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng bao gồm:

- Cơ sở lập phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng;
- Thành phần, khối lượng công tác khảo sát xây dựng;
- Phương pháp, thiết bị khảo sát được sử dụng (đối với khảo sát địa chất phải nêu phòng thí nghiệm được sử dụng);
- Tiêu chuẩn khảo sát xây dựng áp dụng;
- Tổ chức thực hiện và biện pháp tự kiểm soát chất lượng của nhà thầu khảo sát xây dựng;
- Tiến độ thực hiện;
- Biện pháp bảo đảm an toàn cho người, thiết bị, các công trình hạ tầng kỹ thuật và các công trình xây dựng khác trong khu vực khảo sát; biện pháp bảo vệ môi trường, giữ gìn cảnh quan trong khu vực khảo sát và phục hồi hiện trường sau khi kết thúc khảo sát.

Chủ đầu tư kiểm tra, phê duyệt Phương án và dự toán khảo sát xây dựng, nội dung phương án kỹ thuật khảo sát được duyệt phải được thể hiện trong hợp đồng khảo sát. Trong quá trình khảo sát, nếu phát hiện các yếu tố bất thường, Phòng thí nghiệm được quyền đề xuất điều chỉnh hoặc bổ sung nội dung phương án kỹ thuật khảo sát mà không làm thay đổi nhiệm vụ khảo sát được duyệt.

6.2.5. Phê duyệt

Chủ đầu tư xem xét, phê duyệt

6.2.6. Tiến hành khảo sát ngoài hiện trường

Sau phương án khảo sát xây dựng được phê duyệt Phòng thí nghiệm tiến hành khảo sát ngoài hiện trường, quá trình khảo sát phải tuân theo các tiêu chuẩn hiện hành.

6.2.7. Nghiệm thu

Phòng thí nghiệm cùng Chủ đầu tư và Tư vấn giám sát tiến hành nghiệm thu các công tác khảo sát đã thực hiện. Quá trình nghiệm thu được ghi nhận vào: Biên bản nghiệm thu thành phần công tác khảo sát ngoài hiện trường - theo Phụ lục 1 Thông tư 06/2006/TT-BXD ngày 10/11/2006 của Bộ xây dựng; Biên bản nghiệm thu hoàn thành công tác khảo sát ngoài hiện trường - theo Phụ lục 2 Thông tư 06/2006/TT-BXD ngày 10/11/2006 của Bộ xây dựng.

6.2.8. Phòng Thí nghiệm tiến hành thí nghiệm các chỉ tiêu cơ lý mẫu đất

Phòng Thí nghiệm tiến hành thí nghiệm các chỉ tiêu cơ lý mẫu đất (đối với công tác khảo sát địa chất), quá trình thử nghiệm tiến hành theo phần Thử nghiệm cơ lý đất trong Sổ tay chất lượng phòng thí nghiệm QT-TN-STCL.

6.2.9. Tổng hợp xử lý số liệu/ Báo cáo kết quả

Phòng thí nghiệm tiến hành tổng hợp, xử lý số liệu để lập Báo cáo kết quả khảo sát. Báo cáo kết quả khảo sát bao gồm phần thuyết minh và phần phụ lục. Nội dung thuyết minh báo cáo theo Điều 15 - Chương II - Nghị định 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng. Nội dung báo cáo kết quả khảo sát xây dựng cụ thể như sau:

- Căn cứ thực hiện khảo sát xây dựng;
- Quy trình và phương pháp khảo sát xây dựng;
- Khái quát về vị trí và điều kiện tự nhiên của khu vực khảo sát xây dựng, đặc điểm, quy mô, tính chất của công trình;
- Khối lượng khảo sát xây dựng đã thực hiện;
- Kết quả, số liệu khảo sát xây dựng sau khi thí nghiệm, phân tích;
- Các ý kiến đánh giá, lưu ý, đề xuất (nếu có);
- Kết luận và kiến nghị;
- Các phụ lục kèm theo.

* Phụ lục báo cáo có thể bao gồm các tài liệu:

- Đối với công tác khảo sát địa hình phụ lục báo cáo: Bản đồ địa hình; Bản đồ khảo sát tuyến, các bản vẽ trắc dọc, trắc ngang

- Đối với công tác khảo sát địa chất phụ lục báo cáo: Sơ đồ bố trí các điểm thăm dò; Hình trụ hố khoan; Mặt cắt địa chất công trình; Biểu đồ và kết quả các thí nghiệm hiện trường như thí nghiệm thăm, xuyên, cắt quay, cắt trượt, nén ngang,...; biểu đồ và biểu tổng hợp kết quả thí nghiệm tính chất cơ - lý - hoá mẫu đất đá và mẫu nước trong phòng thí nghiệm; bảng tổng hợp cao độ, toạ độ các điểm thăm dò; album ảnh và các tài liệu khác có liên quan (nếu có)...

Báo cáo kết quả khảo sát xây dựng được chủ đầu tư kiểm tra và ra thông báo chấp thuận nghiệm thu báo cáo, tiến hành nghiệm thu báo cáo theo quy định tại Điều 16 - Chương II - Nghị định 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng. Báo cáo kết quả khảo sát được lập thành 06 bộ.

Kết quả nghiệm thu báo cáo kết quả khảo sát xây dựng phải lập thành biên bản theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 Thông tư 06/2006/TT-BXD ngày 10/11/2006 của Bộ xây dựng.

7. Hồ sơ:

TT	Tên hồ sơ	Mã số	Thời gian lưu trữ	Bộ phận lưu trữ
1.	Phiếu giao nhiệm vụ	BM-[KT-TTTK]-PGNV	10 năm	P.TN/ P.HC-TH
2.	Nhiệm vụ khảo sát xây dựng		10 năm	P.TN/ P.HC-TH
3.	Phương án khảo sát xây dựng		10 năm	P.TN/ P.HC-TH
4.	Biên bản nghiệm thu thành phần công tác khảo sát		10 năm	P.TN/ P.HC-TH
5.	Biên bản nghiệm thu hoàn thành công tác khảo sát		10 năm	P.TN/ P.HC-TH
6.	Báo cáo kết quả khảo sát		10 năm	P.TN/ P.HC-TH
7.	Biên bản nghiệm thu kết quả khảo sát		10 năm	P.TN/ P.HC-TH